

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GMP - WHO

Tên thuốc: ^{R_x} **Hadugast**

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em.
Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

1. Thành phần, hàm lượng: Mỗi gói bột có chứa:

Bạch cập (Rhizoma Bletillae striatae).....	0,5g
(tương đương 0,041g cao khô)	
Bạch thược (Radix Paeoniae lactiflorae).....	0,5g
(tương đương 0,041g cao khô)	
Bạch trệt (Rhizoma Atractylodis macrocephalae).....	0,5g
(tương đương 0,041g cao khô)	
Cam thảo (Radix Glycyrrhizae).....	0,1g
(tương đương 0,0083g cao khô)	
Nhân sâm (Radix Ginseng).....	2,0g
(tương đương 0,164g cao khô)	
Hoàng liên (Rhizoma Coptidis).....	2,0g
(tương đương 0,164g cao khô)	
Mộc hương (Radix Saussureae lappae).....	1,0g
(tương đương 0,083g cao khô)	
Hương phụ (Rhizoma Cyperi).....	0,5g
(tương đương 0,041g cao khô)	
Ô tặc cốt (Os sepiæ).....	2,0g
Tã được: Nipagin, Nipasol, Lactose monohydrat, Povidon K30.....	vừa đủ 1 gói.

2. Dạng bào chế:

- Thuốc bột. Chế phẩm là dạng bột khô tơi, màu vàng nâu, mùi thơm dược liệu, vị đắng.

3. Chỉ định:

- Điều trị viêm loét dạ dày - tá tràng, cải thiện các triệu chứng trào ngược dạ dày, thực quản.

4. Cách dùng, liều dùng:

4.1. Liều dùng:

- Mỗi lần uống 1 gói, ngày 3 lần.

4.2. Cách dùng:

- Dùng theo đường uống.

- Hòa vào nước sôi để nguội (uống cả bột). Uống trước bữa ăn.

5. Chống chỉ định:

- Người mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

- Phụ nữ có thai.



TrungTamThuoc.com

6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

- Chưa có báo cáo.

7. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

- Thuốc không dùng cho phụ nữ có thai. Phụ nữ cho con bú có thể dùng, chỉ dùng thuốc khi cần thiết.

8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:

- Chưa ghi nhận được báo cáo phản ứng bất lợi về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

9. Tương tác thuốc, tương kỵ của thuốc:

- Chưa có báo cáo.

10. Tác dụng không mong muốn của thuốc:

- Chưa ghi nhận được báo cáo về tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

- Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

11. Quá liều và cách xử trí:

11.1. Quá liều:

- Dùng thuốc quá liều làm tăng nguy cơ xảy ra các tác dụng không mong muốn của thuốc.

11.2. Xử trí:

- Ngừng dùng thuốc và điều trị triệu chứng.

12. Quy cách đóng gói:

Hộp 20 gói x 3g, kèm theo hướng dẫn sử dụng.

13. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc:

- *Điều kiện bảo quản:* Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

- *Hạn dùng:* 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

- *Tiêu chuẩn áp dụng:* TCCS.

14. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc:



Cơ sở sản xuất: CÔNG TY CP DƯỢC VITYT HẢI DƯƠNG

Địa chỉ: Số 102, Phố Chi Lăng, Phường Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương, Tỉnh Hải Dương

ĐT: (0220) 3853 848 - Fax: (0220) 3853 848